BSC

26/11/20

DAILY MORNING

VN-Index chạm ngưỡng 1000 điểm

Dữ liệu kinh tế kém tích cực, Dow Jones giảm nhẹ

	26/11	% Sáng 26/11	25/11	% Ngày 25/11	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			999.94	0.42%	2.71%	5.17%
S&P 500			3,629.65	-0.16%	1.73%	6.72%
S&P500 Futures	3,632.25	0.14%	3,627.25	-0.15%	1.46%	7.37%
Shanghai			3,362.33	-1.19%	0.45%	3.42%
Euro Stoxx			3,511.90	0.11%	0.85%	13.10%

S&P 500 6 tháng gần nhất

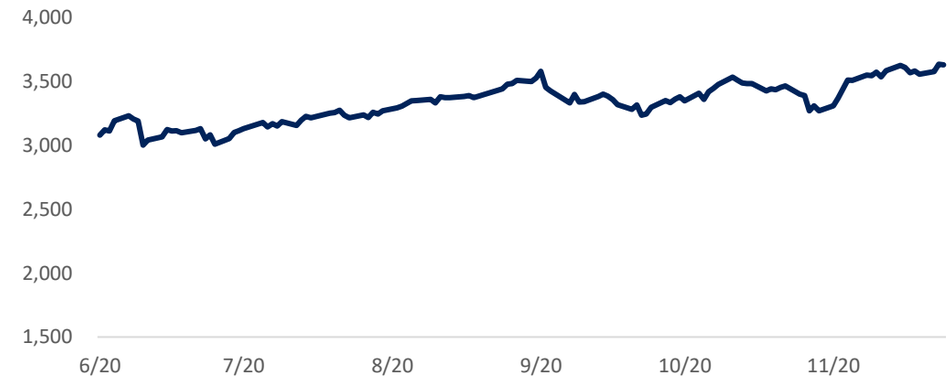

Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
• Đơn xin trợ cấp lần đầu tăng lên 778 nghìn trong tuần kết thúc hôm 121/11, từ mức 748 nghìn trong tuần liền trước. • Thu nhập cá nhân Mỹ giảm 0.7% MoM trong tháng 10, sau khi tăng 0.7% MoM trong tháng 9. Tiêu dùng cá nhân tăng 0.5% MoM tăng 0.5% MoM trong tháng 10, sau khi tăng 1.2% MoM trong tháng 9. • Biên bản cuộc họp FOMC hôm 4-5/11 cho thấy FED có thể tăng cường thu mua tài sản, thu mua tài sản kỳ hạn dài hơn, hay thay đổi tỷ trọng hướng về các tài sản đáo hạn lâu hơn, tiếp tục định hướng chính sách theo hướng nới lỏng.	S&P 500 Xu hướng: Tăng Kháng cự: 3700 Hỗ trợ: 3150 Điểm PTKT: TÍCH CỰC SHComp Xu hướng: Tích lũy Kháng cự: 3500 Hỗ trợ: 3000 Điểm PTKT: TRUNG LẬP

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất

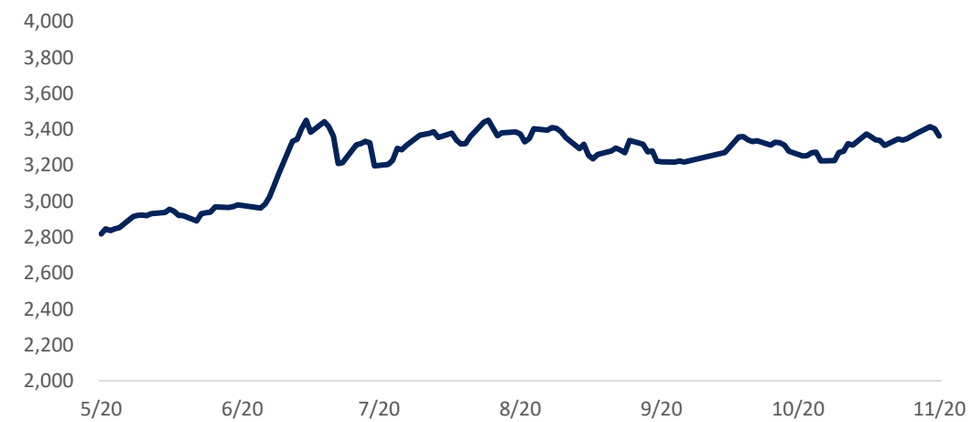

Nguồn: Bloomberg, BSC

HĐTL dầu thô duy trì sắc xanh

Mặt hàng	Đơn vị	26/11	% Sáng 26/11	25/11	% 25/11	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	45.80	0.20%	45.71	1.78%	9.31%	14.87%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.			48.61	1.57%	9.63%	19.11%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	128.77	0.02%	128.75	2.33%	10.77%	14.08%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,810.18	0.14%	1807.56	0.00%	-3.02%	-5.13%		PNJ
Silver Spot	USD/oz.	23.38	0.12%	23.36	0.38%	-2.78%	-4.06%		PNJ
SOYBEAN	USd/bu.			1,184.00	-0.61%	0.70%	9.28%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.			596.50	-3.40%	-1.65%	-3.83%	AFX	
MILK	USD/cwt			23.11	-0.13%	-0.17%	1.54%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	237.10	-0.04%	237.20	1.02%	6.47%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			14.77	-1.80%	-4.40%	0.00%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			117.15	1.08%	-4.64%	7.13%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			7300.00	0.10%	2.98%	7.65%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	3,870.00	-0.28%	3881.00	-0.82%	-1.65%	7.02%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			1970.00	-0.83%	-1.40%	7.80%	CAV, SAM, TGP, VTH	
DCE Iron Ore	CNY/MT	881.50	0.34%	878.50	0.40%	1.03%	14.93%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			69.35	0.65%	9.30%	10.96%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

• Theo EIA, dự trữ dầu thô của Hoa Kỳ giảm 0.754 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 20/11, sau khi tăng 0.768 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng tăng 2.2 triệu thùng.

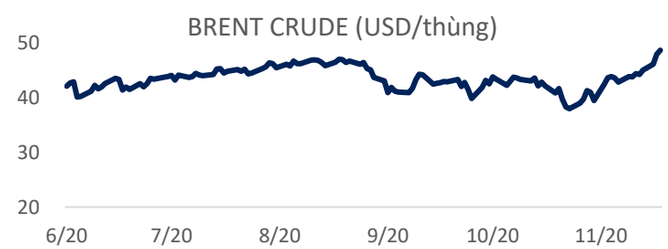

Nguồn: Bloomberg, BSC

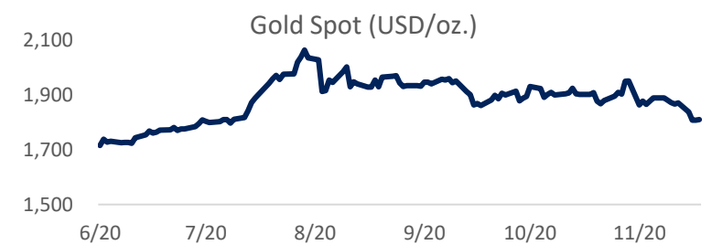

Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF E1 và Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD) 1D	1W	1M	3M	Nhận định
VNM	415.2	16.2	0.00	0.7%	0.0	0.0	0.0	-3.0	ETF E1 và Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại mua bán trái chiều trong khu vực. Họ mua ròng tại thị trường Indian, Indonesia, Malaysia, Thailand và các tại các thị trường khác.
FTSE	274.9	32.6	0.00	0.8%	0.0	1.6	2.8	3.8	
iShare	401.7	27.6	0.00	1.2%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFVN30	290.1	0.7	0.40	0.5%	0.3	3.5	3.9	8.7	
FUEVFVND	114.8	0.6	0.70	0.6%	0.4	1.3	1.6	16.7	
FUESSVFL	40.8	0.5	0.00	0.4%	0.0	-0.1	-0.1	0.9	
FUESSVN30	2.5	0.5	0.00	0.6%	0.0	0.0	0.1	-0.3	
VN100	3.2	0.5	0.00	0.8%	0.0	0.0	-0.1	0.4	
KIM	193.8	12.3	0.00	-1.8%	0.0	0.0	-2.3	2.2	
PREMIA	23.3	10.3	0.00	-1.0%	0.0	-	-	(4.5)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-7.05	5.36	-123.26
ASEAN4*	109.39	247.15	1631.08
Ấn Độ	747.03	1406.53	8096.00
Đài Loan	-381.47	-52.14	5610.98
Hàn Quốc	-42.80	1507.68	6751.56
Nhật Bản		4038.04	8735.70
Trung Quốc			-16562.35

*Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia*

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-7.57
Thái Lan	-18.42
Singapores	-7.57
Phillippines	-15.92
Malaysia	-14.96

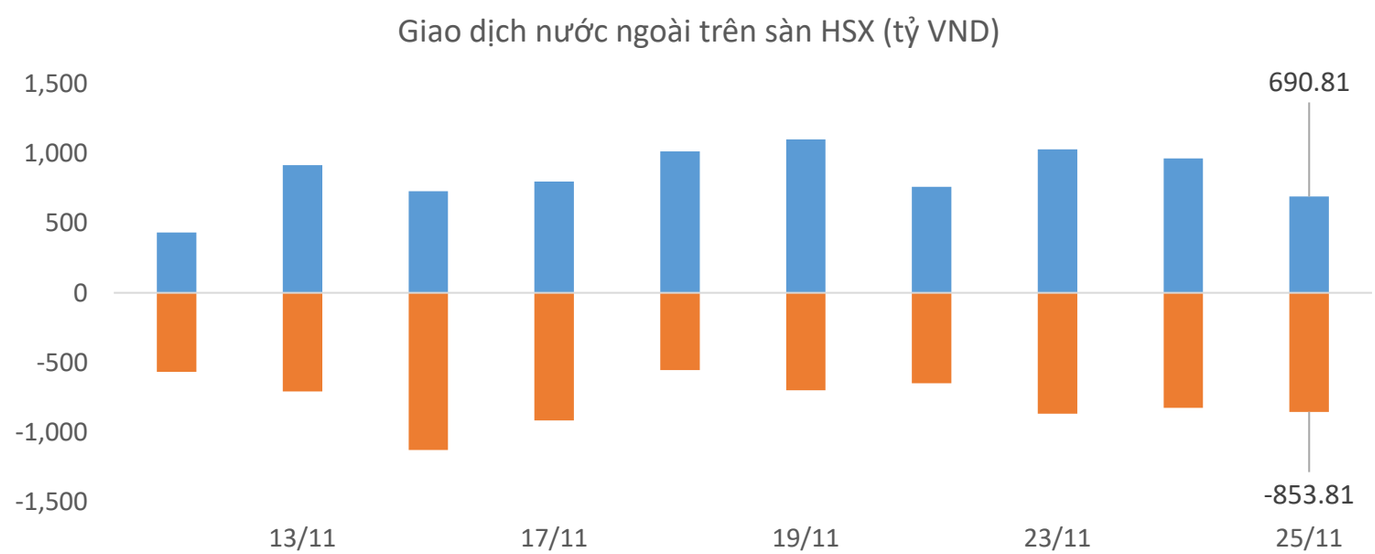

Nguồn: Fiinpro, BSC

Nỗ lực vượt 1000 điểm bất thành

Tin vĩ mô

- Foxconn dự định chi khoảng 270 triệu USD nhằm mở rộng sản xuất tại Việt Nam. Foxconn hiện đang đẩy mạnh đa dạng hóa nơi sản xuất để tránh tình trạng quá phụ thuộc vào Trung Quốc với mục tiêu sản xuất bên ngoài Trung Quốc chiếm 30% tổng sản xuất.
- Tổng cục Hải quan tiến hành rà soát với doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng thép không hợp kim, dạng cuộn, cán phẳng khai báo sai tên hàng, chủng loại, mã số hàng hóa nhập khẩu để gian lận trốn thuế nhập khẩu và thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá.
- PetroVietnam trên đà hoàn thành kế hoạch sản xuất 2020. Tính tới 15/11, PetroVietnam sản xuất 18.12 triệu tấn dầu thô và khí, bằng 89% kế hoạch, và 10.2 triệu tấn sản phẩm tinh chế, bằng 86.5% kế hoạch.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	1000
Hỗ trợ	970

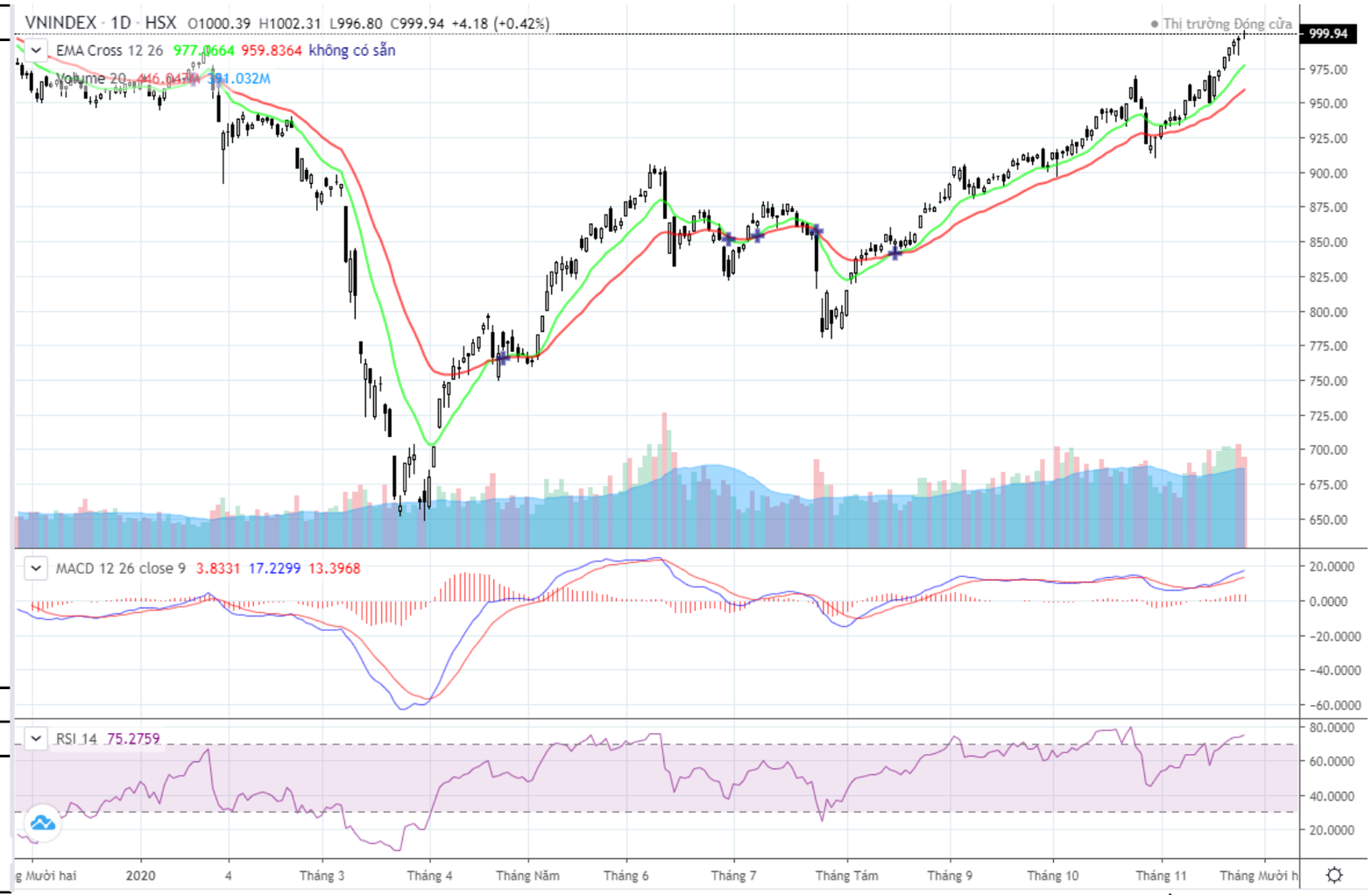

Nguồn: FireAnt, BSC

Tin tức cập nhật

• PHR: Đã thống nhất việc thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2020. Theo đó, Công ty sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 25%, tương ứng 1 cổ phiếu sẽ được nhận 2.500 đồng. Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức là ngày 10/12 và thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 4/2/2021.
• CTI: Ngày 09/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 10/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/12/2020.
• LPB: Ngày 03/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 40/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương LPB sẽ phát hành thêm hơn 97,6 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
• PHR: Ngày 09/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 10/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 25%, thanh toán bắt đầu từ ngày 04/02/2021.
• OPC: Ngày 02/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 03/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/12/2020.
• RCL: Ngày 04/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 07/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 4%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/12/2020.
• VCS: Ngày 24/11, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 07/12/2020 và thanh toán bắt đầu từ 16/12/2020.x
• CVN: Đã thông qua phương án trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 07/12/2020 và thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 16/12/2020.
• THD: Đã thông qua thời gian thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nhằm tăng vốn lên 3.500 tỷ đồng. Thời gian chuyển nhượng quyền mua dự kiến từ ngày 14/12/2020-18/01/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

CII

17.55

CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp.HCM

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự	18
Hỗ trợ	17.25
MACD	↑
RSI	↑
Moving Avg	↑
Giá mục tiêu	18.5
Upside	9%

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 7.43 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.1 thấp hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 22.08 .PE ngành 23.53, PB ngành 1.13. PE thị trường 24.41, PB thị trường 1.07

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 3292.63 tỷ đồng , tăng trưởng 67.2 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 782.37 tỷ đồng , tăng trưởng -0.64 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 22.56 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 39.14 %.

SLS

63.3

CTCP Mía đường Sơn La

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự	64.5
Hỗ trợ	62
MACD	↑
RSI	↑
Moving Avg	↑
Giá mục tiêu	68
Upside	8%

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 5.08 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.06 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 6.46 .PE ngành 18.97, PB ngành 1.34. PE thị trường 24.41, PB thị trường 1.07

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 1001.26 tỷ đồng , tăng trưởng 19.77 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 120.34 tỷ đồng , tăng trưởng 116.69 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond
BSC Fortune
BSC Invest
BSC iBROKER

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính
Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

http://www.bsc.com.vn
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu
Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức
Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân
Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639